

KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC

QUYẾT ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 2-HĐBT ngày 7-1-1985 về việc sửa đổi, bổ sung hệ thống chỉ tiêu pháp lệnh của kế hoạch Nhà nước năm 1985.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4-7-1981;

Căn cứ nghị định số 158-HĐBT ngày 17-12-1983 của Hội đồng Bộ trưởng về việc ban hành hệ thống chỉ tiêu pháp lệnh của kế hoạch Nhà nước năm 1984;

Căn cứ bản quy định tạm thời số 159-HĐBT ngày 8-12-1984 của Hội đồng Bộ trưởng về cải tiến công tác kế hoạch hóa nền kinh tế quốc dân, nghị quyết số 156-HĐBT ngày 30-11-1984 của Hội đồng Bộ trưởng về một số vấn đề cải tiến quản lý công nghiệp quốc doanh và nghị quyết số 166-HĐBT ngày 15-12-1984 của Hội đồng Bộ trưởng về cải tiến quản lý xây dựng cơ bản;

Để cải tiến hệ thống chỉ tiêu pháp lệnh cho phù hợp với điều kiện thực tế hiện nay theo đề nghị của Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Hệ thống chỉ tiêu pháp lệnh giao kế hoạch năm 1985 cho các Bộ, Tổng cục, tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương, huyện, quận về cơ bản vẫn thi hành theo nghị định số 158-HĐBT ngày 17-12-1983 của Hội đồng Bộ trưởng, có sửa đổi, bổ sung một số chỉ tiêu như sau:

a) Sửa đổi một số chỉ tiêu pháp lệnh giao cho các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương, huyện, (quận):

— «Số lao động tuyển dụng cho lực lượng an ninh» (thay cho chỉ tiêu «số lao động tuyển dụng cho một số ngành trọng điểm của trung ương tại địa phương»);

— «Tổng số vốn đầu tư xây dựng cơ bản của địa phương (bao gồm cả phần vốn do ngân sách trung ương đầu tư và phần vốn tự có của ngân sách địa phương); trong đó vốn xây lắp, vốn thiết bị, chia theo ngành kinh tế» (thay cho chỉ tiêu «tổng số vốn đầu tư xây dựng cơ bản tập trung do trung ương phân phối cho địa phương, trong đó vốn xây lắp, vốn thiết bị»).

b) Tỷ lệ giảm giá thành (phí lưu thông) giao các Bộ, Tổng cục nay là chỉ tiêu tính toán, nhưng vẫn giữ chỉ tiêu pháp lệnh về mức giảm giá thành (phí lưu thông).

c) Bổ sung một số chỉ tiêu pháp lệnh do Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng giao:

Năng lực sản xuất mới huy động và giá trị tài sản cố định mới tăng thêm trong năm.

d) Việc giao chỉ tiêu cung ứng vật tư kỹ thuật thi hành theo quy định tạm thời về cải tiến công tác kế hoạch hóa nền kinh tế quốc dân (số 159-HĐBT ngày 8-12-1984).

Điều 2. — Giao cho các đơn vị kinh tế cơ sở quốc doanh 5 loại chỉ tiêu (thay cho các chỉ tiêu quy định trước đây):

09663938

www.ThuVienHapLuat.com

LAWSON * Tel: 84-8-3845 6684

— Giá trị sản lượng hàng hóa thực hiện, trong đó ghi rõ phần cho xuất khẩu (hoặc các chỉ tiêu tương ứng như giá trị sản lượng xây lắp hoàn thành bàn giao; khối lượng vận tải hàng hóa, hành khách; tổng mức lưu chuyển hàng hóa thu mua, bán buôn, bán lẻ và cung ứng vật tư, thiết bị...).

— Sản phẩm giao nộp theo chủng loại, chất lượng do Nhà nước quy định và theo hợp đồng đã ký kết, trong đó ghi rõ phần cho xuất khẩu (hoặc các chỉ tiêu tương ứng như danh mục công trình hoặc hạng mục công trình hoàn thành bàn giao; khối lượng vận tải một số mặt hàng chủ yếu đến địa điểm giao nhận theo hợp đồng cho các chủ hàng; số lượng hàng hóa thu mua, bán buôn bán lẻ; số lượng vật tư, thiết bị trọng yếu cung ứng cho các đơn vị sử dụng theo chỉ tiêu kế hoạch pháp lệnh...).

— Mức giảm giá thành. Cụ thể là mức giảm giá thành so với năm trước đối với những sản phẩm so sánh được; mức giảm giá thành so với kế hoạch đối với những sản phẩm mới (hoặc các chỉ tiêu tương ứng như mức giảm giá thành của 1000 đồng giá trị sản lượng xây lắp kết toán bàn giao; mức giảm giá thành của 1000 tấn/km (hoặc 1000 hành khách/km) theo từng loại phương tiện; mức giảm phí lưu thông của 1000 đồng doanh số); tổng mức giảm giá thành.

— Lợi nhuận và các khoản nộp ngân sách, trong đó có phần tích lũy bằng ngoại tệ nếu xí nghiệp có sản xuất sản phẩm xuất khẩu hoặc tham gia xuất khẩu.

— Những vật tư chủ yếu do Nhà nước cung ứng (do các tổ chức trung ương hoặc do địa phương cung ứng) theo chỉ tiêu kế hoạch pháp lệnh.

Điều 3. — Bổ sung thêm 3 đơn vị vào danh sách các đơn vị do Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng trực tiếp giao kế hoạch năm 1985 là Tổng cục Điện tử và kỹ thuật tin học, Cục quản lý dự trữ vật tư Nhà nước, Ban Cơ yếu Trung ương.

Điều 4. — Chuyển nhiệm vụ giao chỉ tiêu quỹ tiền lương của một số Bộ, Tổng cục quản lý hành chính, sự nghiệp từ Ban Tổ chức của Chính phủ sang Ủy ban Kế hoạch Nhà nước.

Điều 5. — Một số chỉ tiêu pháp lệnh trước đây do Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng giao, nay ủy quyền Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước giao:

- Khối lượng công tác khảo sát thiết kế;
- Danh mục công trình chuẩn bị đầu tư;
- Nhịp độ tăng năng suất lao động;
- Số lao động tuyển mới;
- Tổng quỹ tiền lương chia hai khu vực (Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng chỉ giao quỹ tiền lương của khu vực không sản xuất vật chất cho Bộ, Tổng cục);
- Tỷ lệ giảm tiêu hao vật tư; số dư tiền gửi tiết kiệm;
- Số học sinh phổ thông và bổ túc văn hóa tập trung có mặt đầu năm học, trong đó số tuyển mới, số đơn vị chiếu bóng, nghệ thuật.

Điều 6. — Ủy ban Kế hoạch Nhà nước có trách nhiệm cụ thể hóa những điểm sửa đổi, bổ sung đề hướng dẫn các ngành, các cấp thực hiện.

Điều 7. — Bộ trưởng Tổng thư ký Hội đồng Bộ trưởng, thủ trưởng các Bộ, Ủy ban Nhà nước, cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng

K.T. Chủ tịch

Phó chủ tịch

TỔ HỮU